

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 313/2024/HSST

Ngày: 06/9/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tuyên; Ông Lê Việt Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Lệ Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 329/2024/HSST, ngày 07 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 345/2024/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn VT** - sinh năm 1993. Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn TS, xã HB, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Văn Tường và bà Tống Thị Thúy. Vợ: Nguyễn Thị Thanh Xuân. Bị cáo chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2024, chuyển tạm giam ngày 11/6/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

* Bị hại: Anh Nguyễn TH - sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn HT, xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt có lý do).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn MH – sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số nhà 17 ĐC, phường LS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 31/5/2024, Nguyễn VT đi xe buýt từ huyện HT vào thành phố Thanh Hóa với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến thành phố Thanh Hóa, Thành đi bộ vào Trung tâm thương mại ở địa chỉ 27 - 29

Đại lộ Lê Lợi, phường LS, thành phố Thanh Hóa và đi lên khu vực gửi xe máy ở tầng 02. Quan sát không có người trông coi, Nguyễn VT đi kiểm tra các cốp xe để trộm cắp tài sản thì phát hiện xe mô tô BKS 36B8 – 483.42 là xe của anh Nguyễn TH không khóa cốp xe, nên Thành đã mở cốp xe lấy trộm được 01 chiếc cặp màu nâu, bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng và số tiền mặt 12.000.000 đồng. Sau khi trộm cắp được tài sản Thành thuê xe đi thị xã BS tìm nơi tiêu thụ, trên đường đi Thành vớt chiếc cặp màu nâu dọc đường. Thành đến cửa hàng sửa máy tính ở địa chỉ số 06 Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa của anh Đoàn MH và bán chiếc máy tính xách tay cho anh Hùng với giá 2.000.000 đồng. Số tiền bán máy tính và số tiền 12.000.000 đồng Thành tiêu sài cá nhân hết, còn chiếc điện thoại Thành để lại sử dụng. Đến ngày 05/6/2024, Nguyễn VT đến Công an phường LS, thành phố Thanh Hóa đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND thành phố Thanh Hóa kết luận: 01 chiếc điện thoại IPHONE X màu trắng, đã qua sử dụng giá trị 1.500.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 240 G8, đã qua sử dụng giá trị 4.000.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn VT trộm cắp của anh Nguyễn TH là 17.500.000 đồng (*mười bảy triệu, năm trăm nghìn đồng*).

Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng, đã qua sử dụng do Nguyễn VT giao nộp và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP240B8 màu xám, đã qua sử dụng do anh Đoàn MH giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn TH.

Đối với chiếc cặp màu nâu, Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả. Anh Nguyễn TH báo cáo chiếc cặp đã sử dụng nhiều năm đã cũ, không còn giá trị, nên anh Hùng không có đề nghị gì.

Đối với Đoàn MH là người mua lại chiếc máy tính xách tay từ Nguyễn VT nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với Đoàn MH.

Về dân sự, Anh Nguyễn TH yêu cầu Nguyễn VT bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu nào khác. Anh Đoàn MH không có yêu cầu gì về vấn đề dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 257/CT-VKS ngày 06/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn VT về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn VT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn VT từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn VT phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho người bị hại anh Nguyễn TH.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại Cơ quan điều tra, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn VT đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo đã thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm, loại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/5/2024, tại tầng 02 Trung tâm thương mại ở địa chỉ số 27–29 Đại lộ Lê Lợi, phường LS, thành phố Thanh Hóa, Nguyễn VT đã lợi dụng sự sơ hở của anh Nguyễn TH không khóa cốp xe mô tô, lén lút mở cốp xe lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; 01 Laptop nhãn hiệu

HP240B8 và số tiền 12.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn VT trộm cắp của anh Nguyễn TH là 17.500.000 đồng (*mười bảy triệu, năm trăm nghìn đồng*). Đến ngày 05/6/2024, Nguyễn VT đến Công an phường LS, thành phố Thanh Hóa đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn VT về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, khi có điều kiện là bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo thực hiện hành vi một cách liêu lĩnh, táo bạo, bất chấp giữa ban ngày. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an ninh chung, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bức xúc cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Nguyễn VT là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Cho nên, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn TH yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Thành phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho anh Hùng là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại Cơ quan điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 48; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 584; 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn VT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn VT 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2024.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn VT phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*) cho anh Nguyễn TH.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành không thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn VT phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP.Thanh Hóa;
- Bị cáo, Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng